

Nữ lãnh đạo và gia đình - Một số biểu hiện định kiến giới

Nguyễn Thị Thu Hà
Tỉnh ủy Vĩnh Long

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích một số biểu hiện định kiến giới của các nhóm khách thể tham gia khảo sát về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp. Kết quả nghiên cứu cho thấy vẫn tồn tại một số định kiến giới nổi bật gây bất lợi tới sự tiến bộ của phụ nữ nói chung và tới sự nghiệp của cán bộ nữ lãnh đạo các cấp nói riêng, đó là phụ nữ vẫn bị coi là con người thuộc về gia đình, không phải là người làm lãnh đạo, nếu họ làm lãnh đạo thì vẫn là người có trách nhiệm đảm nhiệm chính các công việc gia đình, chăm sóc, nuôi dạy con cái và thường gặp khó khăn trong việc duy trì hạnh phúc gia đình.

Từ khóa: Bình đẳng giới; Định kiến giới; Sự tham gia quản lý lãnh đạo của cán bộ nữ; Gia đình và cán bộ nữ lãnh đạo.

1. Đặt vấn đề

Chiếm hơn 50% dân số, phụ nữ Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Những năm gần đây, cùng với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, mục tiêu bình đẳng giới và giải phóng phụ nữ ở nước ta đã đạt được nhiều thành tựu. Ngày càng có nhiều hơn số nữ lãnh đạo nắm những vị trí cao trong Đảng và Nhà nước như ủy viên Bộ Chính

trị, tham gia Ban Bí thư, Phó Chủ tịch Quốc Hội, Phó Chủ tịch nước... Tuy nhiên, so với yêu cầu của thời kỳ mới thì tỷ lệ nữ lãnh đạo trong các cấp, các ngành còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng và sự đóng góp của phụ nữ. Trong 22 lãnh đạo Bộ và cơ quan ngang Bộ là thành viên của Chính phủ chỉ có 2 nữ Bộ trưởng (chiếm 7,4%). Nhiều bộ/ngành quan trọng không có nữ lãnh đạo chủ chốt như Bộ Kế hoạch - Đầu tư; Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giao thông vận tải... Tỷ lệ nữ tham gia Quốc hội khóa XIII là 24,4%; nhiệm kỳ 2011-2016 Hội đồng nhân dân cấp tỉnh 25,17%, cấp huyện 24,62%, cấp xã 21,71%. Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2010-2015 tính trung bình chưa đạt 15%, trong đó: cấp trung ương 9%, cấp tỉnh 11,3%, cấp huyện 15,15%, cấp xã 17,98% (Báo cáo 106-BC/CP ngày 24/4/2014 về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2013).

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên trong đó định kiến giới (ĐKG) là một trong những nguyên nhân cơ bản nhất, đó chính là nhận thức chưa đầy đủ về bình đẳng giới và về vai trò và năng lực của phụ nữ từ cấp ủy đảng chính quyền các cấp ở nhiều địa phương cho đến cộng đồng xã hội (Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; Báo cáo 106- BC/CP ngày 24/4/2014 về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2013).

Định kiến giới đối với cán bộ nữ lãnh đạo các cấp được xem là những nhận xét, nhìn nhận, đánh giá mang tính tiêu cực, không có căn cứ xác đáng được áp đặt cho họ. Để tìm hiểu về những biểu hiện ĐKG đối với cán bộ nữ, trong bài viết này chúng tôi tập trung phân tích một số biểu hiện ĐKG về vị trí, vai trò của phụ nữ, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp.

2. Phương pháp nghiên cứu

Những số liệu được dùng để phân tích trong bài viết được rút ra từ Đề tài nghiên cứu cơ bản “*Nghiên cứu định kiến giới đối với cán bộ nữ lãnh đạo các cấp trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế*” do Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ quốc gia (NAFOSTED) tài trợ. Đề tài khảo sát trên 1502 người thuộc 4 nhóm khách thể bao gồm cán bộ nữ lãnh đạo các cấp, cán bộ nữ không lãnh đạo, cán bộ nam lãnh đạo các cấp và cán bộ nam không lãnh đạo. Số lượng khách thể ở mỗi nhóm gần tương đương nhau (xem Bảng 1). Đối với mẫu định tính gồm 46 phỏng vấn sâu (17 nam và 29 nữ) và 1 thảo luận nhóm lãnh đạo cấp tỉnh.

Bảng 1. Đặc trưng mẫu khảo sát định lượng

	Nam		Nữ		Tổng số	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Cấp quản lý, lãnh đạo						
Trung ương	156	20,6	172	23,1	328	21,8
Tỉnh/thành	190	25,1	193	25,9	383	25,5
Huyện/quận	198	26,2	182	24,4	380	25,3
Xã/phường	212	28,0	199	26,7	411	27,4
Địa bàn khảo sát						
Hà Nội	286	37,8	282	37,8	568	37,8
Thái Bình	130	17,2	118	15,8	248	16,5
Đà Nẵng	112	14,8	115	15,4	227	15,1
Đắk Lắk	122	16,1	119	16,0	241	16,0
Thành phố Hồ Chí Minh	106	14,0	112	15,0	218	14,5
Tổng	756	50,3	746	49,7	1502	100,0

Một số định kiến giới nổi bật về vị trí, vai trò của phụ nữ, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của phụ nữ đã được đặt ra trong khảo sát. Chúng tôi sử dụng thang đo cho mỗi nhân tố, trong đó mỗi mệnh đề được thiết kế 4 phương án trả lời ứng với 4 điểm số như sau: Hoàn toàn sai: 1 điểm; Phần lớn sai: 2 điểm; Phần lớn đúng: 3 điểm và Hoàn toàn đúng: 4 điểm. Để giúp cho việc so sánh, đối với mỗi thang đo chúng tôi phân điểm trung bình (ĐTB) mà khách thể đạt được thành 3 nhóm điểm khác nhau: thấp, trung bình và cao. Việc phân chia này chỉ áp dụng cho mẫu khách thể tham gia khảo sát của nghiên cứu. Ở thang đo này, điểm tối đa là 4 và điểm tối thiểu là 1. Với thang điểm trên, điểm chênh lệch của mỗi thang đo được tính bằng cách lấy điểm cao nhất của thang đo là 4, trừ đi điểm thấp nhất là 1 và chia cho 3 mức độ của thang đo. Điểm chênh lệch của mỗi mức độ là 1. Như vậy, điểm ở các mức độ cụ thể như sau: mức độ thấp (ĐTB dưới 2), mức độ trung bình (ĐTB từ 2 đến 3), mức độ cao (ĐTB từ trên 3 đến 4).

Việc phân ba mức độ và quy ước tính điểm như trình bày ở trên chỉ có ý nghĩa tương đối và dùng để tìm hiểu một số biểu hiện ĐKG đối với nữ lãnh đạo các cấp về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp trong khảo sát này.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Những biểu hiện định kiến giới về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp

Có thể nói rằng, những biểu hiện ĐKG đối với phụ nữ nói chung và đối với cán bộ nữ lãnh đạo các cấp nói riêng là rất phức tạp và khó phát hiện. Dưới mỗi góc độ nghiên cứu khác nhau, người ta có thể xem xét những biểu hiện ĐKG ở những khía cạnh khác nhau. Ở đây, chúng tôi tìm hiểu những biểu hiện ĐKG đối với cán bộ nữ lãnh đạo các cấp trong mối quan hệ với gia đình theo một số tiêu chí khác nhau, trên cơ sở đó xác định biểu hiện, mức độ ĐKG về vị trí, vai trò của phụ nữ, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp.

Những biểu hiện ĐKG về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp thể hiện ở Bảng 2 cho thấy, nhìn một cách tổng thể chỉ duy nhất nhận định 6: “Tôi cho rằng, phụ nữ dù là lãnh đạo vẫn là người làm chính các công việc nội trợ và chăm sóc con cái” thể hiện ĐKG ở mức cao (với ĐTB 3,17), các mệnh đề khác cho thấy ĐKG ở mức trung bình và thấp (8 mệnh đề ở mức thấp với ĐTB <2 và 6 mệnh đề ở mức trung bình với ĐTB từ 2 đến <3) cho thấy hiện tại nhận thức chung của xã hội khi đánh giá về vị trí và vai trò của người phụ nữ là tương đối tích cực.

Tuy nhiên, dù ĐKG với cán bộ nữ lãnh đạo các cấp được đánh giá phổ biến ở mức trung bình và thấp, nhưng nếu xem xét tỷ lệ “phần lớn đúng” và “hoàn toàn đúng” ở một số nhận định sẽ cho thấy ĐKG vẫn còn khá rõ nét. Ví dụ ở định kiến thứ hai về việc “phụ nữ khó có thể thực hiện tốt vai trò lãnh đạo ở cơ quan vì đã quen với vai trò là người phục tùng trong gia đình” có đến 8,8% người có xu hướng phần lớn cho đến hoàn toàn đồng tình; ở cao nhất có tới 83,7% khách thể tham gia khảo sát thể hiện rõ nét ĐKG đối với nữ lãnh đạo các cấp khi đánh giá về định kiến 6 khi cho rằng: “phụ nữ dù là lãnh đạo vẫn là người làm chính các công việc nội trợ và chăm sóc con cái”.

3.2. Một số định kiến giới nổi bật về vị trí, vai trò của phụ nữ, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp

Trên cơ sở tổng hợp các nhận định theo các nhóm vấn đề đã trình bày ở Bảng 2, tác giả sẽ đi phân tích sâu và cụ thể hơn về một số định kiến giới đối với người phụ nữ.

Phụ nữ là người của gia đình, không phải là người làm lãnh đạo

Cùng với sự phát triển của xã hội, phụ nữ ngày nay đã có vai trò quan

Bảng 2. Những biểu hiện ĐKG về vị trí, vai trò của phụ nữ, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp
(N = 1502)

Các quan niệm	ĐTB	Các phương án trả lời (%)			
		Hoàn toàn sai	Phần lớn sai	Phần lớn đúng	Hoàn toàn đúng
Về vị trí, vai trò của phụ nữ					
1. Tôi nghĩ rằng, phụ nữ khó có thể trở thành người lãnh đạo giỏi vì họ bị hạn chế trong việc sinh con và lo công việc gia đình	2,07	34,0	31,3	28,6	6,1
2. Theo tôi, phụ nữ khó có thể thực hiện tốt vai trò lãnh đạo ở cơ quan vì đã quen với vai trò là người phục tùng trong gia đình	1,51	59,2	32,0	7,7	1,1
3. Tôi tin rằng, khả năng tỷ mỷ, chu đáo của phụ nữ khiến cho họ thích hợp với việc chăm sóc con cái, lo toan công việc gia đình hơn là làm lãnh đạo	2,03	31,2	39,1	24,7	5,0
4. Tôi cho rằng, phụ nữ làm việc nhà tốt hơn nam giới, nam giới làm lãnh đạo tốt hơn phụ nữ	2,23	27,0	30,2	35,1	7,7
ĐTB	1,96				
Về trách nhiệm đối với công việc gia đình					
5. Tôi cho rằng, các công việc nội trợ như đi chợ, chuẩn bị bữa ăn cho gia đình, dọn dẹp nhà cửa, giặt giũ, giúp con học ở nhà, chăm sóc con cái... phải do người vợ thực hiện	2,59	17,3	22,0	45,4	15,2
6. Tôi cho rằng, phụ nữ dù là lãnh đạo vẫn là người làm chính các công việc nội trợ và chăm sóc con cái	3,17	7,4	8,9	43,4	40,3
7. Tôi nghĩ rằng, là phụ nữ không nên theo đuổi tham vọng thăng tiến mà cần dành thời gian chăm sóc gia đình, con cái	1,78	44,5	35,5	17,8	2,2
8. Tôi cảm thấy buồn chán và thất vọng khi nghĩ rằng, phụ nữ lao vào con đường công danh mà quên đi trách nhiệm nội trợ của mình	2,26	27,3	27,1	38,4	7,3
ĐTB	2,45				
Về hạnh phúc gia đình					
9. Theo tôi, phụ nữ thành công trong vai trò lãnh đạo thì thường không hạnh phúc trong gia đình	1,93	31,7	45,1	21,3	1,9
10. Tôi cho rằng, nếu phụ nữ làm tốt vai trò lãnh đạo của mình thì gia đình của họ thường lục đục, mâu thuẫn	1,84	33,6	50,9	13,4	2,1
11. Theo tôi, sự quyết đoán, kiên định của nữ lãnh đạo trong công việc khiến cho họ dần trở nên cứng nhắc và điều đó khiến cho gia đình họ không hạnh phúc	1,96	31,2	45,2	20,1	3,5
12. Tôi quan niệm rằng, người vợ càng ở vị trí lãnh đạo cao thì gia đình càng không hạnh phúc	1,89	32,9	47,5	17,1	2,5
13. Sẽ thực sự là bất hạnh, kém may mắn khi người chồng phải thay vợ làm một số công việc nội trợ trong gia đình khi người vợ còn phải dành thời gian cho công việc/công tác quản lý lãnh đạo ở cơ quan	1,71	46,6	37,5	14,1	1,8
ĐTB	1,87				
ĐTB chung về ĐKG	2,09				

trọng trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đất nước, thể hiện ở số phụ nữ tham gia trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội ngày càng tăng, nhất là trong chính trị. Hình ảnh người phụ nữ tự tin vươn lên, khẳng định mình trong các lĩnh vực xuất hiện ngày càng nhiều trong xã hội. Cán bộ nữ tham gia cấp ủy Đảng, cơ quan dân cử, cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã đóng góp tích cực vào việc lãnh đạo, quản lý đất nước, ngành, địa phương (Văn kiện Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ 12, 2012).

Kết quả nghiên cứu này cho thấy có 42,8% (7,7% hoàn toàn đúng, 35,1% phần lớn đúng) khách thể cho rằng “phụ nữ làm việc nhà tốt hơn nam giới, nam giới làm lãnh đạo tốt hơn phụ nữ”, 34,7% có quan điểm “phụ nữ khó có thể trở thành người lãnh đạo giỏi vì họ bị hạn chế trong việc sinh con và lo công việc gia đình”, 29,7% tin tưởng rằng “khả năng tỷ mỷ, chu đáo của phụ nữ khiến cho họ thích hợp với việc chăm sóc con cái, lo toan công việc gia đình hơn là làm lãnh đạo”. Có thể nói, dù ĐKG được đánh giá ở mức độ trung bình và thấp, nhưng vẫn còn một số lượng không nhỏ khách thể nghiên cứu có quan điểm cho rằng, phụ nữ phù hợp với gia đình chứ không nên làm lãnh đạo.

Điều đó cũng cho thấy quan niệm “nam ngoại, nữ nội”, người phụ nữ là người nội trợ, lo cơm nước đảm bảo sức khỏe cho các thành viên trong gia đình, là người tổ chức cuộc sống gia đình, tạo điều kiện cho nam giới phát triển sự nghiệp của mình vẫn khá phổ biến trong xã hội, và vô hình chung đã tạo nên một áp lực xã hội cho cả hai giới: nam giới gắn với trách nhiệm phải là người đảm bảo về mặt kinh tế cho gia đình, đồng thời phụ nữ bị ràng buộc trong những công việc nội trợ và chăm sóc con cái.

“Tâm lý của người phương Đông luôn muốn trong gia đình người chồng là trụ cột lo tất cả từ kinh tế, đến phần đầu trong sự nghiệp. Còn phụ nữ luôn có tâm lý làm việc nhà để gia đình yên ấm, tạo cơ hội, điều kiện cho chồng phần đầu” (PVS Nữ lãnh đạo cấp vụ - Bộ Nội vụ).

Như vậy, dù trên thực tế, ngày càng nhiều phụ nữ thành công trong vai trò lãnh đạo quản lý các cấp, những suy nghĩ mang tính định kiến rằng, nam giới phù hợp với công việc lãnh đạo, nữ giới phù hợp ở vai trò gia đình vẫn tồn tại. Những suy nghĩ này là một rào cản lớn đối với phụ nữ, nó lý giải vì sao trong thực tế phụ nữ rất khó tiếp cận với các vị trí lãnh đạo, quản lý.

Kết quả từ nghiên cứu cũng cho thấy, trong đánh giá về vị trí, vai trò của người phụ nữ, khách thể là nam giới có định kiến nhiều hơn khá rõ so với nữ giới. Trong đó, nhóm nam giới có trình độ cao đẳng/đại học lại là

nhóm có định kiến cao nhất so với nam giới có trình độ khác; nhóm nam giới làm lãnh đạo cũng có định kiến cao hơn so với nhóm nam giới không tham gia lãnh đạo. Điều này lý giải cho thực tế là khi một bộ phận nam giới càng có trình độ, có vị trí thì lại càng muốn người vợ, người phụ nữ của mình làm hậu phương, lo việc gia đình để bản thân có điều kiện phấn đấu trong sự nghiệp.

Phụ nữ dù làm lãnh đạo vẫn là người làm chính các công việc gia đình và chăm sóc con cái

Kết quả ở Bảng 2 cho thấy, nếu như ĐKG về vị trí vai trò của phụ nữ và hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp đều ở mức thấp, thì ĐKG về trách nhiệm gia đình của cán bộ nữ lãnh đạo các cấp đạt sự đánh giá ở mức trung bình (ĐTB 2,45). Đặc biệt, về trách nhiệm gia đình của nữ lãnh đạo, thì quan điểm khá phổ biến trong suy nghĩ của mọi người là, phụ nữ dù làm lãnh đạo vẫn là người làm chính các công việc gia đình và chăm sóc con cái (nhận định này có ĐTB ở mức cao = 3,17 với 83,7% khách thể lựa chọn ở mức phần lớn đúng và hoàn toàn đúng). Về trách nhiệm gia đình của người phụ nữ nói chung, có 60,6% khách thể cho rằng người vợ trong gia đình phải chịu trách nhiệm chính trong việc nội trợ như đi chợ, chuẩn bị bữa ăn cho gia đình, dọn dẹp nhà cửa, giặt giũ, giúp con học ở nhà, dạy dỗ chăm sóc con cái... Với những quan niệm về phân công công việc trong gia đình như trên, rõ ràng nữ lãnh đạo với tư cách là một người phụ nữ cũng là đối tượng của yêu cầu khắt khe này.

Bên cạnh đó, dù ở mức đánh giá thấp (ĐTB 1,78) nhưng vẫn có khoảng 20% số khách thể đồng ý với quan điểm “Tôi nghĩ rằng, là phụ nữ không nên theo đuổi tham vọng thăng tiến mà cần dành thời gian chăm sóc gia đình, con cái” ở mức phần lớn đúng và hoàn toàn đúng. Nhận thức này thể hiện sự phân biệt đối xử với phụ nữ nói chung, với nữ lãnh đạo nói riêng trong việc theo đuổi và phát triển sự nghiệp. Nhận xét này càng được khẳng định khi có đến 92,6% khách thể mong muốn phụ nữ dù làm lãnh đạo vẫn là người làm chính các công việc gia đình và chăm sóc con cái.

Trong gia đình Việt Nam hiện nay, người vợ vẫn là người đảm nhiệm chính hầu hết các công việc nội trợ, với những gia đình có con nhỏ thì người vợ cũng là người đảm nhiệm nhiều hơn chồng các công việc liên quan đến chăm sóc, giáo dục trẻ em. Theo thông báo chính thức của Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của Phụ nữ, thời gian lao động của nữ thường cao hơn nam giới 3-4h/ngày⁽¹⁾. Với nữ lãnh đạo cũng tương tự - nhiều người vẫn cho rằng, dù có tham gia lãnh đạo phụ nữ vẫn phải thực hiện đầy đủ thiên chức làm vợ, làm mẹ, sinh thành và nuôi dưỡng con cái, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi nhất để người chồng có được vị trí trong

xã hội. Định kiến đó đã khiến phụ nữ nói chung và đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo nói riêng không có đủ thời gian để chăm sóc bản thân, theo đuổi những sở thích và phát triển chuyên môn.

Chính việc tự xác định những trách nhiệm trên đã làm cho nữ lãnh đạo phải cố gắng, nỗ lực rất nhiều để thực hiện được “vai trò kép”, để duy trì và giữ gìn hạnh phúc gia đình. Một nữ lãnh đạo đã tâm sự:

“Để có thể có một buổi tối ấm cúng dành cho gia đình, có những khi chị phải thức suốt đêm làm việc. Chị luôn cố gắng để không bị mọi người nghĩ là làm lãnh đạo thì làm sao chăm lo được cho gia đình” (PVS nữ lãnh đạo cấp huyện).

Định kiến trên đã tạo áp lực không nhỏ cho nữ lãnh đạo, đặc biệt là vấn đề thời gian. Để làm tròn trách nhiệm ở cả gia đình và cơ quan, cán bộ nữ lãnh đạo dường như phải làm việc gấp đôi. Do đó, họ có rất ít thời gian nghỉ ngơi, tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí, thậm chí, ngay cả thời gian ngủ cũng không đảm bảo, thức đêm làm việc dường như là thường xuyên với họ:

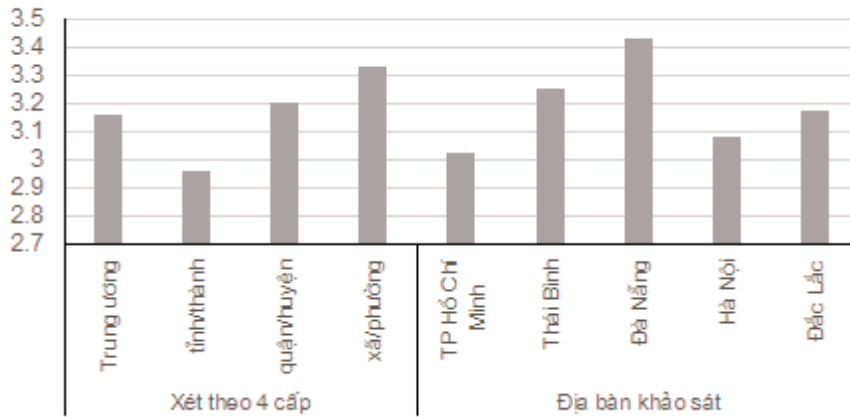
“Vất vả nhất, khó khăn nhất với lãnh đạo nữ là quỹ thời gian - vì để công việc chu toàn thì phải về muộn, tuy nhiên để làm tốt các việc nội trợ trong gia đình thì cũng không thể về muộn được nên đành phải đem việc về nhà. Muốn về sớm lên để mọi người nhìn thấy sự tồn tại của mình ở nhà thì phải mang tài liệu về nhà thức đêm làm việc” (PVS nữ lãnh đạo cấp vụ, Bộ Nội vụ).

Định kiến giới trong nhận định này không có sự quá khác biệt khi xét theo địa bàn khảo sát và cấp lãnh đạo (theo địa bàn ĐTB dao động từ 3,02 đến 3,43; ĐTB ở cấp xã/phường = 3,33; cấp quận/huyện = 3,20; cấp tỉnh/thành = 2,96; cấp trung ương = 3,13) (Biểu đồ 1). Nhóm phụ nữ trên 46 tuổi có định kiến cao hơn so với các nhóm tuổi thấp hơn và đặc biệt về các trách nhiệm gia đình, nhóm phụ nữ tham gia lãnh đạo có ĐTB cao hơn so với nhóm phụ nữ không tham gia lãnh đạo. Kết quả này chứng tỏ có một xu hướng thực tế hiện nay, người phụ nữ khi đã tham gia làm lãnh đạo càng có ý thức hơn, xác định trách nhiệm hơn trong việc cân đối giữa công việc gia đình và xã hội.

Phụ nữ làm lãnh đạo thường gặp khó khăn trong việc duy trì hạnh phúc gia đình

Để tìm hiểu quan điểm của khách thể về hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp, chúng tôi đưa ra 5 mệnh đề phản ánh mối quan hệ gia đình, hạnh phúc gia đình của người nữ lãnh đạo và nguyên nhân. Số liệu ở Bảng 2 cho thấy, nhìn chung, quan niệm của khách thể về hạnh phúc gia đình của nữ lãnh đạo các cấp đều ở mức thấp. Tuy nhiên vẫn còn một số

Biểu đồ 1. Quan điểm của khách thể khảo sát về nhận định “Phụ nữ dù là lãnh đạo vẫn là người làm chính các công việc nội trợ và chăm sóc con cái” xét theo 4 cấp và địa bàn khảo sát (ĐTB)



lượng đáng kể khách thể có quan điểm mang tính tiêu cực khi cho rằng phụ nữ thành công trong vai trò lãnh đạo thì thường không hạnh phúc trong gia đình (số người lựa chọn phương án phần lớn đúng và hoàn toàn đúng trong cả 5 mệnh đề dao động trong khoảng từ 15,9% đến 23,6%). Điều đó cho thấy, trong quan niệm của một số người hiện nay, phụ nữ làm lãnh đạo thì dễ dẫn đến những bất hạnh trong cuộc sống gia đình.

Phụ nữ với đức tính nhường nhịn, hy sinh, chịu thương, chịu khó, nữ lãnh đạo các cấp có thể phải chấp nhận chịu trách nhiệm nhiều hơn trong công việc gia đình. Nhưng sẽ là vô cùng khó khăn, thách thức đối với người phụ nữ làm lãnh đạo trong việc xây dựng, duy trì hạnh phúc gia đình nếu như quan điểm “phụ nữ làm lãnh đạo thì gia đình khó hạnh phúc” vẫn tồn tại trong suy nghĩ của một số người.

Nam giới luôn coi “Phụ nữ là người của gia đình và chỉ nên lo việc gia đình, không nên làm lãnh đạo”, nên họ cũng luôn muốn vợ mình phải kém hơn. Nếu phụ nữ có chức vụ lãnh đạo ở ngoài xã hội cao hơn thì người nam giới cảm thấy bị “ảnh hưởng đến vị thế, uy tín”, “bị tổn thương danh dự”... Để ứng phó với điều đó, một số nữ lãnh đạo phải cố gắng làm tốt việc nhà, thậm chí phải nhún nhường, quan tâm đến chồng nhiều hơn:

“Trước kia khi chị chưa làm lãnh đạo thì về nhà cũng hơi bất nạt chồng một tí. Nhưng từ khi chị làm lãnh đạo rồi thì tự dừng về nhà phải thay đổi mình, là không dám nói to nữa, mà phải nói rất nhỏ nhẹ, vui vẻ, nếu mình bức mình lên giọng nói to một tí thì bảo, à, lại lời giọng lãnh đạo về đây nói với chồng...” (Nghiên cứu điển

hình, nữ lãnh đạo cấp Vụ, Bộ Nội vụ).

Với một số nam giới, họ khó chấp nhận thực tế người vợ “hơn” mình. Chia sẻ của một nam giới cho thấy:

“Được giới thiệu là phu nhân ai cũng nhìn ngưỡng mộ nhưng khi giới thiệu đây là phu quân của Chủ tịch quận thì người ta sẽ nhìn với cái nhìn thương hại, bản thân người chồng cũng cảm thấy mắc cỡ khi bị giới thiệu kiểu đó” (PVS nam giới tại TP Hồ Chí Minh).

Như vậy nếu trong gia đình người vợ thua kém chồng về địa vị xã hội thì cả vợ và chồng, cũng như xã hội đều xem đó là chuyện bình thường và dễ dàng chấp nhận. Nhưng nếu người vợ hơn người chồng thì không chỉ có người chồng mặc cảm, mà dư luận xã hội nhiều khi xem đó là chuyện không bình thường (Vũ Dũng, 2007). Đây chính một trong những thách thức mà những người phụ nữ giữ các vị trí quản lí hôm nay đang gặp phải.

4. Kết luận

Kết quả đánh giá mức độ ĐKG trong khảo sát này cho thấy vị trí, vai trò của phụ nữ, trách nhiệm trong gia đình và hạnh phúc gia đình của cán bộ nữ lãnh đạo các cấp được đánh giá ở mức trung bình và thấp, nhưng vẫn có một tỷ lệ không nhỏ khách thể nghiên cứu đồng tình quan điểm truyền thống về vị trí và vai trò của người phụ nữ, coi người phụ nữ phù hợp với gia đình chứ không nên làm lãnh đạo, và cho rằng khi phụ nữ đã làm lãnh đạo thì hạnh phúc gia đình của nữ cán bộ lãnh đạo sẽ khó được duy trì. Đặc biệt, định kiến sâu sắc, phổ biến nhất chính là quan điểm về việc thực hiện trách nhiệm gia đình của nữ lãnh đạo. Ở các mức độ khác nhau, phụ nữ dù là lãnh đạo hay không vẫn là người làm chính các công việc nội trợ và chăm sóc con cái trong gia đình.■

Chú thích

⁽¹⁾ Nguồn: <http://tuyentruyen.dongthap.gov.vn/index.php/Gioi-va-Phat-trien/Dinh-kien-gioi-rao-can-can-xoa-bo-trong-tien-trinh-thuc-hien-binh-dang-gioi.html>.

Tài liệu trích dẫn

Chính phủ 2014. Báo cáo 106- BC/CP ngày 24/4/2014 về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2013.

Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.